TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày 26 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thể

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hào

Ông Trần Văn Luyện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở UBND xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đức D - sinh ngày 23 tháng 9 năm 1995 tại xã C V, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Xóm 6a, xã C V, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Hoàng Thị T; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: ngày 30/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì – thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng theo Bản án số 141/2015/HSST; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 12/12/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 12/12/2017, Lê Đức D đi bộ ra khu vực Bara Đô Lương thuộc xóm 1 xã Đ S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để sử dụng ma túy thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương bắt quả tang, thu giữ 02 gói chất bột

màu trắng nghi là ma túy được bọc trong tờ giấy lịch nhiều màu, kích thước 0,5cmx0,2cm. Tổ công tác đã tiến hành đưa đối tượng về tạm giữ tại trụ sở Công an huyện Đô Lương vào ngày 12/12/2017 và lập biên bản xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vào ngày 13/12/2017. Kết quả số chất bột màu trắng có khối lượng 0,15g được gửi toàn bộ đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An để giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 05 ngày 13/12/2017

Tại Kết luận giám định số 72/KL-PC54(MT) ngày 16/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng ghi thu của Lê Đức D gửi tới giám định là ma túy (Heroin). Chất bột màu trắng thu giữ của Lê Đức D có trọng lượng là 0,15g. Đối tượng gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Ngày 22/3/2018, cơ quan điều tra đã chuyển số vật chứng cho Chi cục thi hành án dân sự bảo quản gồm: vỏ giấy được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư màu nâu có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia.

Quá trình điều tra, Lê Đức D khai nhận: số ma túy D tàng trữ để sử dụng trong ngày 12/12/2017 là do bị cáo mua của Hoàng Văn Tuấn (trú tại xóm 2 xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) vào lúc 06 giờ ngày 12/12/2017. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng đối tượng Hoàng Văn Tuấn không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 22/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo D khai nhận: vào 14 giờ ngày 12/12/2017, tại khu vực Bara Đô Lương thuộc xóm 1 xã Đ S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, trong lúc đang tìm địa điểm để sử dụng ma túy thì bị cáo bị Tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương bắt quả tang và thu giữ 02 gói ma túy. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; khám xét chỗ ở và xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Vào 14 giờ ngày 12/12/2017, tại khu vực Bara Đô Lương thuộc xóm 1 xã ĐS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Lê Đức D có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy (Heroin) có khối lượng 0,15g với mục đích sử dụng. Như vậy, hành vi của Lê Đức D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, đối chiếu với Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo thuộc vào khoản 1 điều 249 và có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm tù (thấp hơn mức hình phạt quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999). Do vậy, để thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14, Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xác định về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước về phòng chống ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy đã và đang trở thành hiểm hoạ lớn của nhân loại; trở thành vấn đề nhức nhối trong đời sống cộng đồng. Ma túy đã hủy hoại đời sống con người, làm suy thoái nòi giống, làm xói mòn các giá trị văn hóa gia đình, đạo đức xã hội và là nguồn gốc, nguyên nhân, tiềm tàng phát sinh nhiều loại tội phạm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia nên cần đưa ra xét xử công khai, lưu động để tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho

nhân dân và tăng hiệu quả công tác phòng chống tội phạm ma túy của cả hệ thống chính trị. Ngày 30/11/2015, bị cáo bị xử phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích thì đến ngày 12/12/2017, bị cáo lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp tái phạm – là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần lên một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự 1999). Bị cáo có hoàn cảnh gia đình éo le, mẹ mất sớm, cha hiện đang chấp hành án tù nên không được sống trong môi trường giáo dục đầy đủ và đây chính là nguyên nhân khiến cho bị cáo sa vào con đường phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về làm công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 0,15g ma túy thu giữ của Lê Đức D đã được sử dụng hết vào mục đích giám định kỹ thuật hình sự nên không xem xét; vỏ giấy lịch nhiều màu gói ma túy là vật mang dấu vết tội phạm, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Vấn đề khác: Đối với Hoàng Văn Tuấn, theo lời khai của bị cáo, là người bán ma túy hiện không có mặt tại địa phương nên không xác minh được thông tin, cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra xác minh và xử lý sau.

Về án phí: bị cáo Lê Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1, 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc Hội.

Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đức D **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 12/12/2017.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vỏ giấy gói ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư màu nâu (phía sau phong bì trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của thành viên tham gia niêm phong và chữ ký đối tượng Lê Đức D) được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương và phản ánh tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2018.

- Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đức D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Đô Lương;
- CQTHAHS huyện Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Hồng Thể